

KINH MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

QUYỂN 22

Phẩm 71: CÂY CHÁNH ĐẠO

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật này rất sâu xa. Các Đại Bồ-tát chẳng thấy có chúng sinh mà vì chúng sinh cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đây là việc rất khó. Như người muốn trồng cây giữa hư không thì rất khó.

Bạch Đức Thế Tôn! Cũng giống như vậy, Đại Bồ-tát vì chúng sinh mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chúng sinh cũng không thật có.

Phật dạy:

–Đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Việc làm của các Đại Bồ-tát rất khó: vì chúng sinh mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cứu độ chúng sinh điên đảo chấp ngã, ngã sở.

Này Tu-bồ-đề! Như người trồng cây chẳng biết gốc, thân, cành, lá, bông, trái mà yêu quý vun bón xới tưới. Cây ấy lớn dần, hoa, lá, trái hạt đều thành tựu nên được thọ hưởng.

Cũng giống như vậy, các Đại Bồ-tát vì chúng sinh cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, dần dần thực hành sáu pháp Ba-la-mật, được Nhất thiết chủng trí, thành tựu cây giác ngộ, đem hoa, trái, lá hạt làm lợi ích chúng sinh.

Này Tu-bồ-đề! Thế nào là lá cây làm lợi ích chúng sinh?

Chúng sinh nhờ Đại Bồ-tát mà được lìa khỏi ba đường ác, đó là lá lợi ích.

Thế nào là hoa lợi ích chúng sinh?

Nhờ Đại Bồ-tát mà chúng sinh được sinh làm người dòng họ giàu sang, được sinh lên tầng trời Tứ Thiên, cho đến tầng trời Phi phi tưởng, đó là hoa lợi ích.

Thế nào là quả lợi ích chúng sinh?

Đại Bồ-tát đó được Nhất thiết chủng trí làm cho chúng sinh được quả Tu-đà-hoàn cho đến quả Phật, chúng sinh này dần dần dùng pháp ba thừa nhập vào Đại Niết-bàn Vô dư y, đó là quả lợi ích chúng sinh.

Đại Bồ-tát đó chẳng thấy thật có chúng sinh để độ mà độ chúng sinh, khiến lìa chấp ngã điên đảo. Đại Bồ-tát nghĩ: “Trong tất cả các pháp không có chúng sinh, ta vì chúng sinh mà cầu Nhất thiết chủng trí, chúng sinh đó không thật có.”

–Bạch Đức Thế Tôn! Phải biết rằng Bồ-tát đó giống như Phật.

Vì sao? Vì nhờ Bồ-tát đó mà dứt tất cả hạt giống địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, dứt tất cả mầm giống các nạn, nghèo cùng thấp kém, dứt tất cả hạt giống cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc.

–Đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Phải biết rằng Bồ-tát đó giống như Phật.

Này Tu-bồ-đề! Nếu Đại Bồ-tát chẳng phát tâm cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì thế gian không có các Đức Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, thế gian cũng không có Bích-chi-phật, A-la-hán, A-na-hàm, Tư-đà-hàm, Tu-đà-hoàn. Cũng không lúc nào chấm dứt ba đường ác và ba cõi.

Này Tu-bồ-đề! Đúng như lời ông nói, Đại Bồ-tát đó giống như Phật.

Vì sao? Vì Như mà gọi là Như Lai. Vì Như mà gọi là Bích-chi-phật, A-la-hán và tất cả Hiền thánh. Vì Như mà gọi là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Vì Như mà gọi là tất cả pháp, cho đến tánh hữu vi, tánh vô vi. Các Như đó đều như thật, không khác nhau, vì thế mà gọi là Như.

Các Đại Bồ-tát học Như đó được Nhất thiết chủng trí, được gọi là Như Lai.

Do nhân duyên đó, do hành tướng đó mà nói rằng phải biết Đại Bồ-tát giống như Phật. Vì là tướng Như.

Này Tu-bồ-đề! Thế nên Đại Bồ-tát phải học Như Bát-nhã ba-la-mật.

Bồ-tát học Như Bát-nhã ba-la-mật thì sẽ học được tất cả pháp Như. Học tất cả pháp Như thì được đầy đủ tất cả pháp như. Được đầy đủ tất cả pháp Như rồi thì trụ tất cả pháp Như được tự tại. Trụ tất cả pháp Như, được tự tại rồi thì khéo biết căn cơ của tất cả chúng sinh. Khéo biết căn cơ của tất cả chúng sinh rồi thì khéo biết căn cứ túc của tất cả chúng sinh và khéo biết nghiệp nhân duyên của tất cả chúng sinh.

Biết nghiệp nhân duyên của tất cả chúng sinh rồi thì được nguyện trí đầy đủ. Được nguyện trí đầy đủ rồi thì trí tuệ ba đời thanh tịnh. Trí tuệ ba đời thanh tịnh rồi thì làm lợi ích tất cả chúng sinh. Lợi ích tất cả chúng sinh rồi thì làm thanh tịnh cõi Phật. Thanh tịnh cõi Phật rồi thì được Nhất thiết chủng trí. Được Nhất thiết chủng trí rồi thì chuyển pháp luân. Chuyển pháp luân rồi thì an lập chúng sinh trong ba thừa khiến nhập Niết-bàn Vô dư y.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát muốn được tất cả công đức lợi mình, lợi người thì phải phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật sâu xa đúng như lời dạy thì tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la phải nên đánh lễ.

–Này Tu-bồ-đề! Đúng vậy, Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật sâu xa đúng như lời dạy thì tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la phải nên đánh lễ.

–Bạch Đức Thế Tôn! Đại Bồ-tát mới phát tâm vì chúng sinh mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác được bao nhiêu phước đức?

–Này Tu-bồ-đề! Nếu chúng sinh trong tiểu thiên quốc độ đều phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật, ý ông nghĩ sao, phước đức của họ có nhiều chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, nhiều vô lượng!

–Này Tu-bồ-đề! Phước của họ sánh với phước đức của Bồ-tát mới phát tâm chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, phần muôn ức, cho đến tính số thí dụ cũng vẫn không bằng được. Vì sao? Vì phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật đều từ Bồ-tát mà ra, còn Bồ-tát không bao giờ do Thanh văn, Bích-chi-phật mà ra.

Đối với trung thiên nhị thiên quốc độ và tam thiên đại thiên quốc độ so sánh cũng giống như vậy. Và để chúng sinh trong tam thiên đại thiên quốc độ phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật lại. Cứ như chúng sinh trong tam thiên đại thiên quốc độ đều trụ vào địa vị Càn tuệ địa, Tán địa, Bát nhân địa, Kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biên địa, Bích-chi-phật địa, tất cả phước đức đó nếu muốn sánh với Bồ-tát mới phát tâm thì vẫn chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần muôn ức, cho đến tính số thí dụ đều chẳng bằng được.

Này Tu-bồ-đề! Các Bồ-tát mới phát tâm trong đại thiên quốc độ chẳng bằng Bồ-tát nhập pháp vị. Các Bồ-tát nhập pháp vị trong đại thiên quốc độ chẳng bằng Bồ-tát hướng về Phật đạo. Các Bồ-tát hướng về Phật đạo trong đại thiên quốc độ chẳng bằng công đức của Phật, một phần trăm, phần ngàn, phần muôn ức, cho đến tính số thí dụ đều

chẳng bằng được.

–Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát mới phát tâm nên nhớ nghĩ những pháp nào?

–Này Tu-bồ-đề! Nên nhớ nghĩ Nhất thiết chủng trí.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế nào là Nhất thiết chủng trí? Những duyên gì, tăng thượng gì, hành loại gì, tướng mạo gì của Nhất thiết chủng trí?

–Này Tu-bồ-đề! Nhất thiết chủng trí không thật có, không niệm, không sinh, không hiển bày.

Như Tu-bồ-đề hỏi về các duyên, các tăng thượng, các hành, các tướng của Nhất thiết chủng trí.

Này Tu-bồ-đề! Nhất thiết chủng trí không có pháp, duyên niệm làm tăng thượng, vắng lặng làm hành, vô tướng là hường. Đó gọi là duyên, tăng thượng, hành và tướng của Nhất thiết chủng trí.

–Bạch Đức Thế Tôn! Chỉ có Nhất thiết chủng trí là pháp không, hay là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến hữu vi tướng, vô vi tướng cũng là không pháp?

–Này Tu-bồ-đề! Sắc cho đến tướng hữu vi, tướng vô vi cũng là không pháp.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao Nhất thiết chủng trí là pháp không, sắc cho đến tướng hữu vi, tướng vô vi cũng là pháp không?

–Này Tu-bồ-đề! Vì Nhất thiết chủng trí tự tánh không, nếu pháp tự tánh không thì gọi là pháp không. Sắc cho đến tướng hữu vi, tướng vô vi cũng giống như vậy.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao tự tánh các pháp là không?

–Này Tu-bồ-đề! Các pháp hòa hợp nhân duyên sinh, trong pháp không tự tánh, nếu không tự tánh thì gọi là pháp không.

Vì thế nên Đại Bồ-tát phải biết tất cả pháp không tánh. Vì sao? Vì tất cả pháp tánh là không.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp không tánh, Bồ-tát mới phát tâm dùng năng lực phương tiện gì để thực hành Bồ thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật, thanh tịnh cõi Phật, thành tựu chúng sinh, để thực hành bốn Thiền, bốn Tâm vô lượng, bốn Định vô sắc, nội không cho đến vô pháp hữu pháp không, bốn Niệm xứ cho đến tám Thánh đạo, ba Tam-muội, tám Bội xả, chín Định thứ đệ, mười Lực của Phật, bốn Vô sở úy, bốn Trí vô ngại, mười tám pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, Nhất thiết chủng trí, thanh tịnh cõi nước, thành tựu chúng sinh?

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát có thể học tánh không của các pháp cũng có thể thanh tịnh cõi Phật, thành tựu chúng sinh, biết cõi nước và chúng sinh cũng không tánh, đó chính là năng lực phương tiện.

–Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát đó thực hành sáu pháp Ba-la-mật tu học Phật đạo, cho đến thực hành Nhất thiết chủng trí tu học Phật đạo, cũng biết Phật đạo không tánh. Đại Bồ-tát này thực hành sáu pháp Ba-la-mật, tu học Phật đạo, cho đến chưa thành tựu mười Lực của Phật, bốn Vô sở úy, bốn Trí vô ngại, mười tám pháp Bất cộng, đại Từ, đại Bi, Nhất thiết chủng trí, đó là tu học Phật đạo, khi đã đầy đủ nhân duyên Phật đạo rồi thì dùng một niệm tương ưng tuệ được Nhất thiết chủng trí, đồng thời tất cả phiền não tập khí dứt hẳn, vì chẳng sinh.

Bấy giờ, dùng Phật nhãn nhìn cõi đại thiên, thấy pháp không, còn không thật có, huống chi là có pháp.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát phải thực hành không tánh Bát-nhã ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Đó gọi là năng lực phương tiện của Đại Bồ-tát, pháp không còn

không thật có, hướng chi là có pháp.

Này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát này lúc bố thí, người thọ và tâm Bồ-tát, vô pháp không còn chẳng thể biết được, hướng chi là có pháp. Cho đến Nhất thiết chủng trí: người được, pháp được và chỗ được, pháp không còn chẳng thể biết được, hướng chi là có pháp.

Vì sao? Vì tất cả pháp bốn tánh như vậy. Chẳng phải do Phật làm, chẳng phải do Thanh văn, Bích-chi-phật hay người khác làm. Vì tất cả pháp không có tác giả.

–Bạch Đức Thế Tôn! Các pháp, tánh các pháp là lìa chẳng?

–Đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Các pháp, tánh các pháp là lìa.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu các pháp tánh các pháp là lìa, thì làm sao pháp lìa lại biết được pháp lìa, hoặc có hoặc không?

Vì sao? Vì pháp không chẳng biết được pháp không, pháp có chẳng biết được pháp có, pháp không chẳng biết được pháp có, pháp có chẳng biết được pháp không.

Bạch Đức Thế Tôn! Như vậy thì tất cả các pháp không có tướng, vì sao Đại Bồ-tát lại phân biệt pháp đó là có hay không?

–Này Tu-bồ-đề! Do thế tục đế mà Đại Bồ-tát vì chúng sinh nói có hoặc không, chớ chẳng phải là Đệ nhất nghĩa đế.

–Bạch Đức Thế Tôn! Thế tục đế và Đệ nhất nghĩa đế có khác nhau chẳng?

–Này Tu-bồ-đề! Thế tục đế và Đệ nhất nghĩa đế không khác nhau. Vì sao? Vì Như của thế đế tức là Như của Đệ nhất nghĩa. Bởi chúng sinh chẳng thấy, chẳng biết Như này nên Đại Bồ-tát dùng thế tục đế dạy chúng sinh mà nói có hoặc không.

Lại nữa, này Tu-bồ-đề! Vì chúng sinh đối với năm ấm có chấp lấy tướng mà chẳng biết là không thật có. Vì dạy chúng sinh đó mà Đại Bồ-tát nói có hoặc không, khiến chúng sinh biết không thật có.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Đại Bồ-tát phải nên thực hành Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

M